

PHỤ LỤC I: GIỚI THIỆU VỀ HIỆP ĐỊNH ATIGA VÀ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN NÂNG CẤP HIỆP ĐỊNH ATIGA

I. GIỚI THIỆU VỀ HIỆP ĐỊNH ATIGA

Hiệp định ATIGA là một hiệp định thương mại tự do (FTA) được 10 nước ASEAN ký kết tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 14 vào tháng 02 năm 2009 và có hiệu lực vào ngày 17 tháng 5 năm 2010. Tiền thân của Hiệp định này là Hiệp định Ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) ký năm 1992 với mục tiêu xóa bỏ thuế quan và xây dựng một khuôn khổ pháp lý nhằm giảm tối đa các rào cản thương mại, tạo thuận lợi cho hàng hóa lưu chuyển tự do trong khu vực ASEAN. Hiệp định ATIGA quy định các nghĩa vụ chính đối với các nước ASEAN như sau:

1. Cam kết mở cửa thị trường hàng hóa

1.1 Cắt giảm thuế quan

Theo Hiệp định, các nước Bru-nây, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Thái Lan, Phi-lip-pin, Xinh-ga-po (ASEAN-6) phải xóa bỏ thuế quan đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu từ các nước ASEAN khác vào năm 2010; các nước Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Việt Nam (CLMV) phải thực hiện nghĩa vụ này vào năm 2015 với linh hoạt đến năm 2018 cho không quá 7% số dòng thuế, ngoại trừ các mặt hàng có Lộ trình cam kết sau:

- Lộ trình D (sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm chưa chế biến): giảm thuế quan xuống mức 0-5% từ năm 2010 với các nước ASEAN-6; 2010 (đối với đường) và 2013 (đối với các mặt hàng khác) với Việt Nam; 2015 với Lào và Mi-an-ma; và 2017 với Cam-pu-chia.

- Lộ trình E (sản phẩm nông nghiệp nhạy cảm cao chưa chế biến): giảm thuế quan đối với gạo xuống mức 25% vào năm 2010 với Ma-lai-xi-a; với gạo xuống mức 25% và đường xuống mức 5-10% vào năm 2015 với In-đô-nê-xi-a; với gạo xuống mức 35% vào năm 2015 với Phi-lip-pin.

- Lộ trình F: cắt giảm theo lộ trình đối với thuế suất ngoài hạn ngạch của các mặt hàng được phép áp dụng hạn ngạch thuế quan (HNTQ) của Thái Lan¹ và Việt Nam².

¹ Thái Lan áp dụng HNTQ đối với các mặt hàng: khoai tây, cà phê, chè, hạt tiêu, ngô, lúa gạo, đậu tương và dầu đậu tương, củi dừa, hạt hành tây, dầu dừa, dầu cọ, đường, lá thuốc lá, đồ uống chứa sữa, tơ tằm thô.

² Việt Nam áp dụng HNTQ đối với các mặt hàng: muối, thuốc lá nguyên liệu, đường, trứng gia cầm

- Lộ trình G (mặt hàng xăng dầu của Việt Nam và Cam-pu-chia): xóa bỏ thuế quan vào năm 2024 với Việt Nam và 2025 với Cam-pu-chia.

- Lộ trình H: gồm những mặt hàng không phải cắt giảm thuế, áp dụng với tất cả các nước.

Với Việt Nam, ta đang duy trì khoảng 1,8% số dòng thuế gồm 111 mặt hàng thuộc Danh mục loại trừ có tính chất nhạy cảm cao với quốc phòng, an ninh, xã hội v.v... và 55 mặt hàng nông nghiệp nhạy cảm với thuế suất trên 0%.

Cho đến nay các nước ASEAN đã xóa bỏ trung bình 98,64% số dòng thuế nhập khẩu, trong đó Việt Nam xóa bỏ khoảng 98%.

1.2 Xóa bỏ hạn ngạch thuế quan

Theo Hiệp định ATIGA, Thái Lan và Việt Nam được quyền duy trì hạn ngạch thuế quan lần lượt đến hết ngày 31/12/2009 và 31/12/2017. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn của ngành mía đường trong nước, năm 2017, Việt Nam đã đề nghị được hoãn thực hiện cam kết xóa bỏ HNTQ đối với mặt hàng đường đến hết năm 2019³ và được các nước ASEAN đồng ý.

Hiện nay, toàn bộ HNTQ trong ASEAN đã được xóa bỏ.

2. Quy tắc xuất xứ

Hiệp định ATIGA quy định hàng hóa cần đạt xuất xứ ASEAN để được hưởng ưu đãi thuế quan theo Hiệp định, cụ thể cần đáp ứng được một trong các tiêu chí sau:

i) Hàng hóa có xuất xứ thuần túy hoặc được sản xuất toàn bộ trong khu vực ASEAN;

ii) Hàng hóa đáp ứng được các yêu cầu về quy tắc cụ thể mặt hàng của Hiệp định ATIGA:

- Hàng hóa phải có hàm lượng nguyên liệu nội khối (RVC) ít nhất là 40%, và/hoặc

- Hàng hóa phải trải qua chuyển đổi mã số hàng hóa HS 4 số, và/hoặc

- Hàng hóa phải trải qua một quy trình sản xuất nhất định.

iii) Hàng hóa đáp ứng được các yêu cầu về quy tắc xuất xứ cộng gộp (theo nguyên tắc cộng gộp từng phần) của Hiệp định.

³ Sau khi xóa bỏ HNTQ, Việt Nam vẫn được phép duy trì mức thuế 5% với mặt hàng đường.

Trong trường hợp hàng hóa có RVC chỉ từ 20% - 39% thì được cộng gộp đúng số giá trị thực tế này vào công đoạn sản xuất tiếp theo để xác định xuất xứ cho hàng hóa; nếu RVC thấp hơn 20% thì không được cộng gộp.

Ngoài ra, để chứng minh hàng hóa có xuất xứ theo Hiệp định ATIGA, nhà xuất khẩu phải xuất trình giấy chứng nhận xuất xứ theo Hiệp định ATIGA (C/O mẫu D) hoặc, nếu đáp ứng một số điều kiện cụ thể, có thể được tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa thông qua cơ chế Tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN.

3. Các biện pháp phi thuế quan (NTM)

Hiệp định ATIGA quy định các nước thành viên không được ban hành hoặc duy trì các biện pháp NTM (bao gồm cả biện pháp hạn chế số lượng) đối với hàng hóa nhập khẩu và xuất khẩu trong nội khối ASEAN, trừ một số trường hợp ngoại lệ được Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho phép.

Việc áp dụng các thủ tục cấp phép nhập khẩu tự động hoặc không tự động phải minh bạch và tuân thủ các quy định của WTO.

Các nước ASEAN cũng có nghĩa vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về các biện pháp NTMs mà họ ban hành để đưa vào cơ sở dữ liệu thương mại ASEAN. Hiện tất cả các nước ASEAN đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu thương mại quốc gia và kết nối với cơ sở dữ liệu thương mại ASEAN.

4. Thuận lợi hóa thương mại

Hiệp định ATIGA quy định các nước ASEAN phải xây dựng và thực thi Chương trình làm việc về Thuận lợi hóa thương mại ASEAN; xây dựng và triển khai Cơ chế một cửa ASEAN; hướng đến việc minh bạch hóa quy tắc và thủ tục liên quan và tạo thuận lợi trong triển khai cơ chế trao đổi hiệu quả với cộng đồng doanh nghiệp; đơn giản hóa các quy tắc và thủ tục liên quan đến thương mại; không phân biệt đối xử, nhất quán và chuẩn hóa các tiêu chuẩn, hiện đại hóa và sử dụng các công nghệ mới; và hợp tác chặt chẽ với khu vực tư nhân.

5. Thủ tục hải quan

Theo Hiệp định ATIGA, các nước ASEAN phải tiến hành rà soát nhằm đơn giản hóa, minh bạch hóa và cải tiến thủ tục hải quan theo hướng phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế nhằm đảm bảo tính dễ dự đoán và nhất quán trong việc áp dụng các luật và quy định hải quan, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động hải quan, thúc đẩy quản lý hiệu quả các thủ tục hải quan và thông quan hàng hóa nhanh chóng.

6. Các biện pháp vệ sinh kiểm dịch và các tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy trình đánh giá sự phù hợp

Hiệp định ATIGA quy định các nước ASEAN phải tuân thủ các quy định của WTO đối với việc áp dụng các biện pháp vệ sinh kiểm dịch và quy chuẩn kỹ thuật như: việc áp dụng các biện pháp vệ sinh kiểm dịch và quy chuẩn kỹ thuật không được tạo ra cản trở không cần thiết đối với thương mại, phải tuân thủ quy định về thông báo (đối với cả các biện pháp chuẩn bị ban hành), thúc đẩy và triển khai các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (MRA); tăng cường hợp tác giữa các cơ quan quản lý; thúc đẩy việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc tế.

7. Phòng vệ thương mại

Hiệp định ATIGA cho phép các nước ASEAN sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại như tự vệ, chống bán phá giá, chống trợ cấp theo quy định của WTO. Ngoài ra, Hiệp định ATIGA có quy định một số biện pháp tự vệ đặc biệt đối với mặt hàng gạo và đường theo Nghị định thư đối xử đặc biệt đối với gạo và đường trong ASEAN.

II. LÝ DO VÀ MỤC TIÊU NÂNG CẤP HIỆP ĐỊNH ATIGA

Tương tự như các hiệp định thương mại tự do khác, Hiệp định ATIGA quy định việc rà soát Hiệp định hai năm một lần nhằm điều chỉnh các quy định hiện hành và bổ sung các quy định mới cho phù hợp hơn với những thay đổi trong môi trường thương mại quốc tế. Trong bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến khó lường, đặc biệt là tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với các chuỗi cung ứng toàn cầu và khu vực, các nước ASEAN đã thống nhất nâng cấp Hiệp định ATIGA để giúp ASEAN có thể đối phó với những thách thức này, củng cố chuỗi cung ứng khu vực, góp phần vào phục hồi kinh tế sau đại dịch.

Do hầu hết thuế quan đã được xóa bỏ giữa các nước ASEAN, mục tiêu chính của việc nâng cấp Hiệp định ATIGA là nhằm giảm bớt các rào cản thương mại trong khu vực, tăng cường tạo thuận lợi thương mại nhằm thúc đẩy việc lưu chuyển hàng hóa tự do hơn nữa trong nội khối, nâng cao khả năng khai thác Hiệp định của các doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo rằng Hiệp định này vẫn có ý nghĩa, hướng tới tương lai và giúp ASEAN có thể ứng phó tốt hơn với không chỉ các khó khăn trong hiện tại mà còn với cả các thách thức trong tương lai.

III. CÁC NGUYÊN TẮC ĐÀM PHÁN NÂNG CẤP HIỆP ĐỊNH ATIGA

Tại Hội nghị AEMR28, các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN đã thống nhất các nguyên tắc chính trong nâng cấp Hiệp định ATIGA như sau:

- Việc nâng cấp Hiệp định ATIGA cần bổ sung các quy định nhằm tạo thuận lợi cho thương mại, tăng cường minh bạch hóa chính sách nhằm đóng góp vào quá trình hội nhập kinh tế sâu rộng hơn giữa các nước ASEAN, tạo điều kiện phát triển các chuỗi cung ứng, tăng cường khả năng phục hồi kinh tế trước mọi thách thức trong tương lai.

- Phạm vi đàm phán nâng cấp Hiệp định ATIGA sẽ không chỉ gồm những vấn đề thương mại hàng hóa truyền thống mà cần bao gồm cả những vấn đề mới nổi nhằm đảm bảo Hiệp định ATIGA sẽ trở thành một hiệp định hiện đại, hướng tới tương lai, đáp ứng tình hình mới của khu vực và toàn cầu, tuy nhiên cần cân nhắc sự chênh lệch về trình độ phát triển và mức độ sẵn sàng thực hiện các cam kết mới của các thành viên ASEAN.

- Dự thảo Danh mục đàm phán đính kèm Tài liệu Nguyên tắc đàm phán chỉ mang tính định hướng, không phản án nội dung đàm phán thực tế và kết quả đàm phán, đồng thời có thể được bổ sung hoặc rút gọn trong quá trình đàm phán trên cơ sở đồng thuận của tất cả các bên.

IV. NHỮNG NỘI DUNG ĐÀM PHÁN DỰ KIẾN

Dự kiến những nội dung sẽ được đưa vào đàm phán nâng cấp Hiệp định ATIGA bao gồm những nghĩa vụ cơ bản của một hiệp định thương mại hàng hóa như sau:

- *Đối xử quốc gia và Mở cửa thị trường hàng hóa*: gồm các quy định về cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế nhập khẩu (mặc dù hiện nay xấp xỉ 99% số dòng thuế nhập khẩu đã được các nước ASEAN xóa bỏ trong thương mại nội khối, tuy nhiên các nước vẫn có thể tiếp tục đàm phán xóa bỏ thêm thuế nhập khẩu nếu có nhu cầu), đối xử Tối huệ quốc (MFN) tự động, các quy tắc đối với các biện pháp phi thuế quan (VD: cấp phép nhập khẩu, hạn chế số lượng xuất khẩu, nhập khẩu), thúc đẩy lưu thông hàng hóa thiết yếu trong thời gian khủng hoảng.

- *Quy tắc xuất xứ*: xây dựng quy tắc xuất xứ và thủ tục chứng nhận xuất xứ đơn giản, thân thiện với doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho thương mại; quy định về tự chứng nhận xuất xứ.

- *Thủ tục hải quan và thuận lợi hóa thương mại*: hiện đại hóa, hài hòa hóa, tiêu chuẩn hóa (trong phạm vi có thể) và đơn giản hóa các thủ tục hải quan; thủ tục xác định trước; giao dịch không giấy tờ liên quan đến thủ tục hải quan; thủ tục hải quan đối với hàng chuyên phát nhanh.

- *Phòng vệ thương mại*: tăng cường nghĩa vụ thông báo và minh bạch thủ tục trong nước về áp dụng biện pháp tự vệ; chia sẻ thực tiễn tốt về điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp.

- *Các biện pháp vệ sinh kiểm dịch*: điều chỉnh các quy định về các biện pháp vệ sinh kiểm dịch theo các chuẩn mực trong các hiệp định FTA mới ký kết (VD: Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực - RCEP) và các chính sách khác liên quan đến SPS trong khuôn khổ ASEAN; khu vực hóa vùng dịch bệnh; công nhận tương đương.

- *Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và Quy trình đánh giá sự phù hợp*: xem xét nâng cấp một số quy định dựa trên cơ sở các thông lệ được các thành viên WTO thống nhất áp dụng.

Ngoài ra, các nước ASEAN dự kiến bổ sung những nội dung sau trong đàm phán nâng cấp Hiệp định ATIGA:

- *Thương mại và môi trường*: nhằm tái khẳng định các nghĩa vụ đã cam kết trong các hiệp định môi trường đa phương mà các nước ASEAN là thành viên, đảm bảo tự do hóa thương mại không gây tổn hại đến bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn, đồng thời bảo lưu quyền ban hành chính sách về môi trường tùy theo luật và quy định của từng nước.

- *Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME)*: hỗ trợ MSME tận dụng các cơ hội từ Hiệp định ATIGA, tạo điều kiện cho MSME tiếp cận thị trường và tiếp cận thông tin.